



Đối với những hợp đồng mua bán ngoại thương không có điều khoản về sự kiện bất khả kháng, doanh nghiệp Việt Nam có thể dựa vào điều ước quốc tế, tập quán thương mại, các quyết định hành chính của Nhà nước Việt Nam hoặc của Tổ chức Y tế thế giới (WHO) liên quan đến công bố Dịch COVID-19 để làm căn cứ áp dụng miễn trách nhiệm do sự kiện bất khả kháng hay không?

Phạm Thị Hạ Vân

Cập nhật 03/04/2020

Do sự bùng nổ của Dịch COVID-19, nhiều thành phố và quốc gia trên thế giới đã có lệnh phong tỏa hoặc hạn chế lưu thông. Thực tiễn này ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động mua bán ngoại thương, vận chuyển hàng hóa giữa doanh nghiệp Việt Nam và đối tác nước ngoài. Trong thực tiễn mua bán ngoại thương, nhiều hợp đồng mua bán hàng hóa không có quy định về điều khoản về sự kiện bất khả kháng (**SKBKK**) hay nói cách khác là các trường hợp giải quyết hợp đồng khi có SKBKK xảy ra. Thậm chí, nhiều giao dịch mua bán ngoại thương, các bên chỉ lập các đề nghị mua hàng (Purchase Order) và/hoặc các đề nghị thanh toán (Proforma Invoice) mà không có hợp đồng cụ thể.

Để hỗ trợ các doanh nghiệp xử lý tình huống này, thông tin dưới đây được cung cấp theo hai trường hợp giả định: (i) Hợp đồng có quy định luật áp dụng (governing law/applicable law); và (ii) Hợp đồng không quy định luật áp dụng.

1. Đối với trường hợp hợp đồng có quy định luật áp dụng (governing law/applicable law):

Bên bị ảnh hưởng bởi SKBKK cần tham chiếu đến quy định của hệ thống pháp luật liên quan đến SKBKK. Ví dụ nếu các bên chọn luật áp dụng trong hợp đồng là pháp luật Việt Nam thì lưu ý bên bị ảnh hưởng bởi SKBKK có thể viện dẫn Công ước Liên hợp quốc về Hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế (CISG) nếu hợp đồng đó được ký sau ngày

01/01/2017¹ và các bên không có thoả thuận loại bỏ CISG là luật áp dụng². Nếu hợp đồng được ký và có hiệu lực trước ngày nêu trên thì sẽ thuộc sự điều chỉnh của Bộ luật dân sự 2015 (Điều 156, khoản 1, Điều 351, khoản 2) (xem thêm bài viết *Doanh nghiệp cần làm gì để được thay đổi, chấm dứt hợp đồng thương mại, lao động khi xảy ra dịch COVID-19* trên www.VnLawFind.com.vn).

Điều 79 của CISG quy định cụ thể về SKBKK như sau:

“1. Một bên không chịu trách nhiệm về việc không thực hiện bất kỳ một nghĩa vụ nào đó của bên đó nếu chứng minh được rằng việc không thực hiện ấy là do một trở ngại nằm ngoài sự kiểm soát của bên đó và bên đó không thể được kỳ vọng một cách hợp lý rằng họ phải tính tới trở ngại đó vào thời điểm ký kết hợp đồng hoặc là đã tránh được hay khắc phục được các hậu quả của nó.

2. Nếu việc một bên không thực hiện nghĩa vụ của mình là do người thứ ba mà họ nhờ thực hiện toàn bộ hay một phần hợp đồng không thực hiện điều đó, thì bên trong hợp đồng chỉ được miễn trách nhiệm trong trường hợp:

a. Bên đó được miễn trách nhiệm theo quy định của khoản trên, và

b. Người thứ ba cũng sẽ được miễn trách nhiệm nếu các quy định của khoản trên được áp dụng cho họ.

3. Việc miễn trách nhiệm được quy định tại điều này chỉ có hiệu lực trong thời gian tồn tại trở ngại đó.

4. Bên nào không thực hiện nghĩa vụ của mình thì phải báo cho bên kia biết về trở ngại và ảnh hưởng của nó đối với khả năng thực hiện nghĩa vụ của bên đó. Nếu bên kia không nhận được thông báo trong một thời hạn hợp lý từ khi bên không thực hiện nghĩa vụ đã biết hay đáng lẽ phải biết về trở ngại đó thì bên này sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do việc bên kia không nhận được thông báo.

5. Các sự quy định của điều này không cản trở từng bên được sử dụng mọi quyền khác ngoài quyền được bồi thường thiệt hại theo Công ước này.” (Điều 79)

Tính tới thời điểm hiện tại, CISG có 93 quốc gia thành viên, trong đó có Việt Nam³.

2. Đối với trường hợp hợp đồng không có quy định luật áp dụng:

Trong tình huống này, bên bị ảnh hưởng bởi SKBKK có thể căn cứ vào điều ước quốc tế và tập quán thương mại để xác định SKBKK.

a. Điều ước quốc tế

¹ Công ước Liên hợp quốc về Hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế (CISG) có hiệu lực đối với Việt Nam từ 1/1/2017. Đối với các hợp đồng mua bán hàng hoá qua biên giới ký kết sau thời điểm này mà lựa chọn luật Việt Nam là luật áp dụng thì cần dẫn chiếu tới CISG.

² CISG, Điều 6; Bộ luật dân sự 2015, Điều 4.

³ Tính tới thời điểm 30/3/2020; xem danh sách các quốc gia tham gia CISG tại https://treaties.un.org/pages/ViewDetails.aspx?src=TREATY&mtdsq_no=X-10&chapter=10

Nếu hợp đồng được ký kết giữa bên Việt Nam với một bên có trụ sở tại một quốc gia là thành viên CISG, thì bên bị ảnh hưởng bởi Dịch COVID-19 mà không thể thực hiện được hợp đồng thì có thể viện Điều 79 CISG về SKBKK cho trường hợp của mình⁴.

b. Tập quán thương mại

Nếu hợp đồng được ký kết giữa bên Việt Nam với một bên có trụ sở tại một quốc gia chưa phải là thành viên CISG, không có điều ước quốc tế nào có thể áp dụng thì bên bị ảnh hưởng bởi SKBKK có thể viện dẫn tập quán thương mại quốc tế.

Bộ nguyên tắc UNIDROIT về hợp đồng thương mại quốc tế (UNIDROIT Principles) là một văn bản không mang tính ràng buộc, pháp điển hóa các quy định chung trong hợp đồng thương mại quốc tế. Điều 7.1.7 của Bộ quy tắc UNIDROIT quy định về SKBKK, và công nhận đây là điều khoản tồn tại trong nhiều hợp đồng thương mại quốc tế và trong các hệ thống pháp luật trên thế giới.

"1) Bên có nghĩa vụ được miễn trừ trách nhiệm do việc không thực hiện của bên mình, nếu bên đó chứng minh được rằng việc không thực hiện là do một trở ngại vượt khỏi tầm kiểm soát của mình, và không thể mong chờ một cách hợp lý rằng bên này đã tính đến trở ngại này vào thời điểm ký kết hợp đồng, hoặc đã tránh được hay vượt qua được hậu quả của trở ngại đó.

2) Khi trở ngại chỉ mang tính tạm thời, việc miễn trừ sẽ có hiệu lực trong một thời hạn hợp lý, tính đến các hậu quả của trở ngại đối với việc thực hiện hợp đồng.

3) Bên không thực hiện nghĩa vụ phải thông báo cho bên còn lại về sự tồn tại của trở ngại và ảnh hưởng của chúng đối với khả năng thực hiện nghĩa vụ của mình. Nếu thông báo không đến tay người nhận trong khoảng thời hạn hợp lý kể từ khi bên có nghĩa vụ biết hoặc buộc phải biết về trở ngại, bên có nghĩa vụ phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại gây ra do việc bên kia không nhận được thông báo.

4) Những quy định của điều khoản này không ngăn cấm các bên thực hiện quyền huỷ hợp đồng, hoãn thực hiện nghĩa vụ hoặc yêu cầu thanh toán tiền lãi cho khoản tiền đến hạn." (Điều 7.1.7)

3. Doanh nghiệp cần lưu ý:

a. Điều kiện để viện dẫn Dịch COVID-19 là SKBKK:

Nếu bên bị ảnh hưởng bởi Dịch COVID-19 hay các biện pháp phòng, chống Dịch COVID-19 của Nhà nước Việt Nam hoặc của các quốc gia khác mà không thể tiếp tục thực hiện hợp đồng, bên đó phải lưu ý các điều kiện cấu thành SKBKK theo Điều 79 CISG và Điều 7.1.7 Bộ nguyên tắc UNIDROIT. Nhìn chung, các điều kiện này khá tương đồng nhau:

(i) Sự kiện xảy ra nằm ngoài tầm kiểm soát

Sự kiện phải xảy ra một cách khách quan, không theo ý chí của bên bị ảnh hưởng bởi SKBKK. Bên bị ảnh hưởng không tạo ra hoặc góp phần tạo ra sự kiện đó.

⁴ CISG, Điều 1 khoản 1. Tính tới thời điểm 30/3/2020, CISG có 93 quốc gia thành viên, có thể xem danh sách tại https://treaties.un.org/pages/ViewDetails.aspx?src=TREATY&mtdsg_no=X-10&chapter=10

Đối với phần lớn các quốc gia, các tổ chức, cá nhân trên thế giới thì Dịch COVID-19 là một sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát. Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31 tháng 3 của Thủ tướng chính phủ về việc cách ly toàn xã hội trong vòng 15 ngày kể từ ngày 01 tháng 4 (**Chỉ thị 16**) có thể coi là một sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên vì Chỉ thị này có hiệu lực sau vài giờ đồng hồ kể từ khi công bố. Nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn khi tiếp tục công việc sản xuất, tiếp tục thực hiện hợp đồng.

(ii) Sự kiện xảy ra là không thể lường trước được tại thời điểm giao kết hợp đồng

Bên bị ảnh hưởng bởi SKBKK phải không thể lường trước được sự kiện này tại thời điểm giao kết hợp đồng. Tuy Dịch COVID-19 cũng là một dịch cúm và xảy ra vào đúng mùa cúm trong năm nhưng tính chất nguy hiểm của Dịch COVID-19 khiến nhiều thành phố và quốc gia trên thế giới rơi vào tình trạng lệnh phong tỏa hoặc hạn chế lưu thông, không lường trước được. Lưu ý thêm Dịch COVID-19 mới là trường hợp thứ 6 mà WHO công bố tình trạng khẩn cấp toàn cầu kể từ năm 2005⁵.

(iii) Sự kiện xảy ra là không thể khắc phục được mặc dù đã thực hiện mọi biện pháp cần thiết trong khả năng cho phép

Bên bị ảnh hưởng bởi SKBKK phải chứng minh là không thể khắc phục được để tiếp tục thực hiện một phần hoặc toàn bộ hợp đồng do SKBKK xảy ra hoặc hậu quả của nó mặc dù đã thực hiện mọi biện pháp cần thiết trong khả năng cho phép. Ví dụ, Chỉ thị 16 ban hành và có hiệu lực trong một khoảng thời gian rất ngắn khiến các doanh nghiệp phải ngừng làm việc trực tiếp tại cơ sở sản xuất của doanh nghiệp. Tuy nhiên, Chỉ thị 16 không hạn chế doanh nghiệp có khả năng bố trí nhân viên làm việc tại nhà nên doanh nghiệp phải chứng minh hoạt động sản xuất kinh doanh của mình là không thể làm việc được tại nhà hoặc tổ chức hoạt động bình thường. Một điểm đáng lưu ý nội dung của Chỉ thị 16 có nhiều cách hiểu khác nhau dẫn đến việc áp dụng tại các địa phương là khác nhau⁶.

(iv) Sự kiện dẫn đến hậu quả là bên bị ảnh hưởng không thực hiện được nghĩa vụ hợp đồng

Bên bị ảnh hưởng bởi SKBKK phải chứng minh SKBKK là nguyên nhân trực tiếp dẫn tới việc không thể tiếp tục hợp đồng. Ví dụ, đối với nghĩa vụ giao hàng, nếu Chỉ thị 16 hạn chế việc giao thông giữa các địa phương dẫn đến hàng hoá không thể vận chuyển đến cảng biển để xuất khẩu thì bên bị ảnh hưởng SKBKK phải thông báo ngay cho bên kia về thực tế này.

b. Nghĩa vụ thông báo và chứng minh

Bên bị ảnh hưởng SKBKK có nghĩa vụ phải nhanh chóng thông báo cho đối tác về SKBKK xảy ra và ảnh hưởng của sự kiện này đối với việc thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng.

Bên bị ảnh hưởng SKBKK muốn được miễn trách nhiệm theo hợp đồng thì có nghĩa vụ chứng minh các yếu tố nêu trên. Doanh nghiệp Việt Nam cần lưu ý cập nhật liên tục các

⁵ Jamie Ducharme, *World Health Organization Declares COVID-19 a 'Pandemic.'* Here's What That Means, TIME, 11/3/2020, truy cập ngày 1/4/2020, <https://time.com/5791661/who-coronavirus-pandemic-declaration/>

⁶ Một số địa phương quá máy móc việc thực hiện Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ, Báo Dân sinh, truy cập ngày 3/4/2020, <http://baodansinh.vn/mot-so-dia-phuong-qua-may-moc-viec-thuc-hien-chi-thi-16-cua-thu-tuong-chinh-phu-20200403181904689.htm>

văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến Dịch COVID-19 như Chỉ thị 16, thông báo của WHO... để chứng minh sự kiện này xảy ra ngoài tầm kiểm soát hoặc không thể lường trước được. Đối với những văn bản không rõ ràng về nội dung, gây nhiều cách hiểu khác nhau dẫn đến doanh nghiệp không thể hoạt động bình thường để thực hiện hợp đồng thì doanh nghiệp phải tìm hiểu, tập hợp các giải thích về nội dung chưa rõ ràng từ những người có thẩm quyền thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng, như việc giải thích khái niệm “cách ly xã hội” tại Chỉ thị 16 hiện nay.

Lưu ý: Các nội dung trong bản thông tin pháp lý này là miễn phí, nhằm hỗ trợ cộng đồng và hạn chế các hậu quả pháp lý do Dịch COVID-19 gây ra. Độc giả cần liên hệ với luật sư hoặc người có kiến thức pháp luật để được tư vấn thêm về giải pháp áp dụng phù hợp nhất đối với từng trường hợp cụ thể.

Với mục tiêu hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong việc giảm thiểu rủi ro pháp lý từ Dịch COVID-19, chúng tôi không giữ bản quyền những nội dung ý kiến này. Mọi người có thể chia sẻ để giúp cộng đồng có thêm thông tin cho việc xử lý các tình huống, vướng mắc phát sinh do Dịch COVID-19. Chúng tôi cũng sẽ thường xuyên cập nhật các thông tin mới để cung cấp cho độc giả nhiều hướng dẫn kịp thời và hữu ích.

Độc giả vui lòng liên hệ với chúng tôi qua hòm thư contact@nhquang.com trong trường hợp phát hiện có nội dung nào chưa phù hợp, chưa thấu đáo hay vì một lý do nào khác. Chúng tôi vô cùng cảm kích.

Hy vọng tất cả chúng ta được bình an và hạn chế được rủi ro, tổn thất từ Dịch COVID-19.